

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2026/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc “ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị L**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố Phú Sơn, phường Bình Long, tỉnh ĐN; Chỗ ở hiện tại: Xóm Dụ Đồi, phường Kỳ Sơn, tỉnh PT.

- Bị đơn: Anh **Đặng Văn K**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố Phú Sơn, phường Bình Long, tỉnh ĐN; Chỗ ở hiện tại: xóm Dụ Phụng, phường Kỳ Sơn, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 26; điểm d, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2026 là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị L và anh Đặng Văn K.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung:

Giao cho anh Đặng Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Phùng Tuấn A, sinh ngày 28/9/2012 cho đến khi cháu Tuấn Anh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đặng Văn Khánh chưa yêu cầu chị Phùng Thị L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Phùng Thị L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về công nợ chung: các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phùng Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003158 ngày 13/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh PT. Chị Phùng Thị L được trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV12 - PT;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng THADSKV12-PT;
- UBND xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thêu